# ĐỀ XUẤT DẠNG BÀI THI TRÌNH ĐỘ B1 TIẾNG ANH CHO SINH VIÊN KHÔNG CHUYÊN NGỮ TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH DOANH VÀ CÔNG NGHỆ HÀ NỘI

*Phạm Thị Làn* •

**Tóm tắt**: Bài viết giới thiệu các dạng bài thi trình độ B1 tiếng Anh tại Việt Nam, đồng thời, cũng giới thiệu định dạng các bài thi này, so sánh với bài thi B1 dạng PET để có cái nhìn bao quát hơn về các dạng bài thi B1 tại Việt Nam. Trên cơ sở đó, tác giả đề xuất dạng bài thi đánh giá trình độ B1cho sinh viên không chuyên ngữ tại Trường Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội.

**Từ khóa**: Dạng bài thi B1, định dạng bài thi, PET, VSTEP, B1-SĐH.

***Abstract***: *This paper aims to introduce different types of B1 tests in Vietnam as well as the format of these tests. The paper also compares the format of B1 tests in Vietnam with the PET- B1 level test to get a better overview of these test types in Vietnam. On that basis, the paper also proposes a B1 level assessment test for non-English language major students at Hanoi University of Business and Technology.*

***Keywords***: *B1 test format, test format, PET, VSTEP, B1-SĐH.*

**Đặt vấn đề**

Đảm bảo trình độ tiếng Anh đầu ra cho sinh viên không chuyên ngữ tương đương B1 để đáp ứng nhu cầu hội nhập quốc tế không những là mong muốn mà còn là quy định mà các trường đại học phải thực hiện. Vậy, ngoài việc cải tiến các phương pháp dạy và học, tạo môi trường, điều kiện thuận lợi nhất cho sinh viên học và đạt trình độ tiếng Anh như mong muốn, thì việc lựa chọn phương thức kiểm tra, đánh giá như thế nào cho phù hợp cũng hết sức quan trọng. Trong bài viết này, tôi muốn đề cập tới các bài thi B1 đang được sử dụng tại Việt Nam và đề xuất dạng bài thi đánh giá trình độ B1 cho sinh viên không chuyên ngữ Trường Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội (HUBT).

**1. Các dạng bài thi B1 tại Việt Nam**

***1.1. Dạng bài thi B1 - sau đại học***

Đây là dạng thi áp dụng cho thạc sĩ, sinh viên (Thông tư 05/2012/TT-BGDĐT).

Cách tính điểm: Nghe: 20 điểm; Nói: 20 điểm; Đọc: 30 điểm; Viết: 30 điểm. Điểm đạt: tổng từ 50 điểm trở lên và mỗi kỹ năng phải đạt ít nhất 30% số điểm.

**Định dạng của bài thi B1 - sau đại học (B1 - SĐH)**

* Khoa Tiếng Anh B,
Trường ĐH KD&CN Hà Nội.

**Bài thi Đọc - Viết (60 điểm/90 phút)**

| Phần thi đọc (30 điểm) | Phần thi viết (30 điểm) |
|---|---|
| 1. Trắc nghiệm ngữ pháp và từ vựng (10 điểm).<br>2. Đọc thông báo, quảng cáo ngắn(5 điểm). | 1. Viết lại câu (10 điểm).<br>2. Viết thư (20 điểm). |
| Phần 3: Đọc hiểu (5 điểm). | |
| Phần 4: Đọc điền từ (10 điểm) | |
| **Bài thi nghe (20 điểm)**<br>1. Nghe tranh, hình ảnh đúng (10 điểm).<br>2. Nghe điền vào chỗ trống (20 điểm). | **Bài thi nói: (20 điểm)**<br>1. Phỏng vấn.<br>2. Trình bày theo chủ đề bốc thăm.<br>3. Thảo luận. |

***1.2. Dạng thi V-STEP (Vietnamese Standardized Test of English Proficiency)***

Đây là dạng thi để đánh giá trình độ B1, B2, C1 hay còn được gọi là dạng B1-C1 (Quyết định 729/QĐ-BGDĐT) áp dụng cho mọi đối tượng cần chứng chỉ tiếng Anh từ B1 đến C1.

Cách tính điểm: Nghe: 10 điểm; Đọc: 10 điểm; Nói: 10 điểm; Viết: 10 điểm. Lấy điểm TBC của 4 kỹ năng để quy ra trình độ (không tính điểm liệt của bất cứ kỹ năng nào):

- 4-5.5 điểm (tổng là 15 trở lên có làm tròn) đạt B1;
- 6-8 điểm (tổng là 23 trở lên có làm tròn) đạt B2;
- 8.5-10.0 điểm (tổng là 34 trở lên không làm tròn) đạt C1.

**Định dạng của bài thi V-STEP**

**Bài thi nghe (35 câu) gồm 3 phần**

Nghe phần 1 (8 câu hỏi): Nghe 8 hướng dẫn, thông báo.

Nghe phần 2 (12 câu hỏi): Nghe 3 bài hội thoại, mỗi bài hội thoại tương ứng với 4 câu hỏi.

Nghe phần 3 (15 câu hỏi): Nghe 3 bài giảng/bài thuyết trình. Mỗi bài đi kèm 5 câu hỏi.

**Bài thi đọc (40 câu hỏi)**: Đọc 4 bài có tổng độ dài khoảng 2.000 từ. Mỗi bài đọc có 10 câu hỏi trắc nghiệm đi kèm.

**Bài thi viết (2 bài)**: Bài 1. Viết thư hoặc email; Bài 2. Viết luận.

**Bài thi nói (3 phần)**:

1. Giao tiếp xã hội (Giám khảo hỏi thí sinh về 2 chủ điểm quen thuộc, mỗi chủ điểm 3 câu hỏi).

2. Thảo luận về giải pháp (thí sinh được cung cấp một tình huống với 3 lựa chọn; thí sinh chọn giải pháp tối ưu nhất và đưa ra lập luận đồng thời phản biện 2 lựa chọn còn lại).

3. Phát triển chủ đề (thí sinh được yêu cầu trình bày quan điểm về một vấn đề dựa trên 3 ý đã cho sẵn hoặc thí sinh tự phát triển ý kiến cá nhân, sau đó giám khảo sẽ hỏi thêm một vài câu hỏi mở rộng liên quan đến chủ đề).

***1.3. Thí sinh thi dạng nào có lợi?***

Nhìn chung, đề B1-SĐH dễ hơn, nhưng yêu cầu đạt tổng điểm trên 50 điểm, có tính điểm liệt. Tức là, nếu bất cứ một trong 4 kỹ năng mà không đạt 30% thì bị tính là liệt. Bài thi cũng liên quan đến ngữ pháp và mẫu câu nhiều, nên nếu ngữ pháp kém thì thí sinh lại khó có thể qua bài thi này. Có thể hiểu rằng, bài thi này là bài thi một cấp độ, tức là đạt và không đạt, nên tâm lý thi sẽ căng thẳng hơn.

Với bài thi V-STEP thì đề khó hơn, nhưng không có bài ngữ pháp, không có mẫu câu, không có điểm liệt và có nhiều kỹ năng (mẹo) làm bài. Như vậy, có thể hiểu đây là dạng bài thi nhiều cấp độ, có

thể đạt B1, B2, C1, nên tạo cơ hội cho thí sinh đạt hoặc vượt các cấp mình mong muốn từ B1 trở lên.

Trong thực tế, có nhiều thí sinh dễ đạt với dạng V-STEP hơn. Ngoài ra, tính đến tháng 10/2019, có 8 đơn vị được Bộ GD-ĐT cho phép tổ chức thi tiếng Anh B1, B2, C1 theo định dạng V-STEP, điều đó đồng nghĩa với việc thí sinh có nhu cầu sẽ có nhiều lựa chọn cơ sở thi hơn. (Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Quốc gia Hà Nội; Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Huế; Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Đà Nẵng; Trường Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh; Đại học Thái Nguyên; Trường Đại học CầnThơ; Trường Đại học Sư phạm Hà Nội; Trường Đại học Hà Nội).

**2. So sánh các bài thi B1 trong nước với bài PET và đề xuất bài thi đánh giá trình độ B1 cho sinh viên không chuyên ngữ tại Trường Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội**

Câu hỏi đặt ra là, HUBT nên lựa chọn bài thi B1 nào để đánh giá trình độ đầu ra cho sinh viên không chuyên ngữ? Nếu chọn dạng bài thi B1 - SĐH dựa trên bài thi PET (dạng bài thi quốc tế), thì nguồn tài liệu để xây dựng đề dễ kiếm, dễ dạy. Trong thực tế, nhiều trường dùng dạng thi này cho dạng thi nội bộ của mình. Nếu chọn dạng thi V-STEP, thì đây là dạng thi mới, và nguồn khó kiếm do được xây dựng trên một bài tổng hợp từ nhiều dạng thi (PET, IELTS, TOEFL), nên người ra đề thi phải được tập huấn kỹ càng. Dạng thi này có lợi cho sinh viên hơn, vì dễ đạt và hiện Bộ GĐ-ĐT đã cho phép 8 trường tổ chức thi và cấp chứng chỉ B, B2, C1 theo dạng bài thi này. Còn nếu chọn PET là bài thi chuẩn quốc tế, thì vấn đề là sinh viên đại trà khó có thể qua bài thi này.

Trước khi đưa ra lựa chọn chọn bài thi nào hay tự thiết kế bài thi, cần đặt các bài thi B1 tại Việt nam cạnh bài thi PET để có cái nhìn toàn cảnh hơn về các bài thi (các phần giống nhau được thể hiện bằng kiểu chữ và gạch dưới).

***2.1. So sánh***

**Reading Paper**

| Part/ Section | B1-SĐH | V-STEP | PET |
|---|---|---|---|
| 1 | 10 Qs, four-option multiple choice. Voc. & Gr. | *Passage 1, 10 Qs, four-option multiple choice, reading-comprehension* | 5 Qs, Three-option multiple choice (5 short discrete texts) |
| 2 | 5 Qs, Three-option multiple choice (5 short discrete texts) | *Passage 2, 10 Qs, four-option multiple choice, reading-comprehension* | 5 Qs, Matching (5 descriptions to match to 8 short adapted authentic texts) |
| 3 | *5 Qs, Four-option multiple choice* | *Passage 3, 10 Q, four-option multiple choice, reading-comprehension* | 10 Qs. True/False (Ten items with an adapted-authentic long text) |
| 4 | 10 Qs, gap-filling (with words given in the box) | *Passage 4, 10 Qs, reading-comprehension* | *5 Qs, Four-option multiple choice (Five items with an adapted-authentic long text)* |
| 5 | | X | 10 Qs, Four-option multiple-choice cloze |
| **Total** | **30 Qs, 4 sections** | **40 Qs, 4 passages** | **35 Qs, 5 parts** |

*Bài thi đọc V-STEP có cùng một dạng và gần giống với Phần 3 của bài B1-SĐH và Phần 4 của PET; Phần thi đọc 2 của B1-SĐH giống với Phần đọc 1 của PET.*

**Writing Paper**

| Part/ Section | B1-SĐH | V-STEP | PET |
|---|---|---|---|
| 1 | 5 Sentences -Re-write sentence | Write an responding email (120 words) | 5 Sentence -Complete sentence (test Gr.) |
| 2 | *Write informal letter (100 words)* | Write essay | Short communicative massages (35-45 words) |
| 3 | | | *Story or Informal Letter (100 words)* |
| **Total** | **2 tasks** | **2 tasks** | **3 parts** |

*Phần viết 1 của bài B1-SĐH giống với Phần 1 của bài PET; Phần viết 2 của bài B1-SĐH gần giống với Phần viết 3 của bài PET; Bài thi viết V-STEP không giống bất cứ bài B1-SĐH hay PET, mà giống một phần của bài TOEIC và một phần của bài IELTS.*

**Listening Paper**

| Part/ Section | B1-SĐH | VSTEP | PET |
|---|---|---|---|
| 1 | 5 Qs, Three-option multiple choice (visual) | 8Qs, four-option multiple choice, 8 short recordings | 7 Qs, Three-option multiple choice (visual), (short monologues or dialogues) |
| 2 | *10 Qs , gap filling ( a talk)* | 12 Qs, four-option multiple choice (1 conversation-4 Qs) | *6 Qs, Three-option multiple choice, (6 longer monologues or interviews)* |
| 3 | | 15 Qs. (3 Talks or Lectures) | 6 Qs (6 gaps to fill)-longer monologue |
| 4 | | | 6Qs, True/False -longer informal dialogue |
| **Total** | **15 Qs, 2 parts** | **35Qs, 3 parts** | **25 Qs, 4 parts** |

*Phần nghe 1 của bài thi B1-SĐH và bài thi PET giống nhau. Phần nghe 1 của bài thi V-STEP giống bài PET và B1-SĐH về nôi dung nghe, nhưng khác ở số lượng câu hỏi và không có tranh, đồng thời bài V-STEP có 4 lựa chọn A, B, C, D chứ không phải 3 lựa chọn như bài PET và B1-SĐH.*

**Speaking Paper**

| Part/ Section | B1-SĐH | V-STEP | PET |
|---|---|---|---|
| 1 | *Interview* | *Social interaction (6 Qs on 2 topics)* | *Interact with examiner (each candidate)* |
| 2 | Long run | Solution discussion | simulated situation (visual) (in pair) |
| 3 | Discussion | Topic development | Describing photograph (each candidate) |
| 4 | | | Talk together-General conversation (in pair) |
| **Total** | **3 part (10-12 minutes)** | **3 parts (10-12 minutes)** | **4 parts, 10-12 min.per pair** |

*Phần nói số 1 của 3 bài thi này có thể coi là giống nhau; Phần 2 của bài B1 -SĐH và V-STEP giống nhau.*

Tóm lại, từ các bảng so sánh, thấy hai bài thi trong nước là B1-SĐH và V-STEP mỗi bài một khác và cũng chỉ giống một phần nhỏ so với bài thi dạng PET. Do đó, việc chọn bài thi nào sẽ là một câu hỏi còn nhiều tranh cãi. Vì vậy, trong phần dưới đây, xin xuất đề định dạng bài thi đánh giá trình độ đầu ra B1 cho sinh viên không chuyên ngữ tại HUBT và coi đó như một "câu hỏi" để cùng thảo luận.

***2.2. Đề xuất dạng bài thi đánh giá trình độ đầu ra B1 cho sinh viên không chuyên ngữ tại HUBT***

*Trước hết,* cần xác định đây là bài thi nội bộ. *Thứ hai,* bài thi sẽ theo định dạng bài thi PET và có điều chỉnh cho phù hợp với đối tượng sinh viên không chuyên ngữ. Bài thi PET là bài thi quốc tế do Đại học Cambridge biên soạn, nên có độ tin cậy cao và nguồn tài nguyên dạng PET khá phong phú. Hơn nữa, các chủ đề và trường từ vựng xuất hiện trong các bài thi của PET cũng hầu như trùng với các chủ đề được đề cập trong Speak out (Ele. & Pre-inter.). Như vậy, cũng đảm bảo nguyên tắc "học gì thi nấy" của HUBT. *Thứ ba,* vì bài thi này chỉ nhằm đánh giá nội bộ trình độ B1 của sinh viên không chuyên ngữ trong trường, nên bài thi sẽ không tính điểm liệt. *Thứ tư,* bài thi có những phần vừa sức với đại đa số sinh viên, nhưng cũng có những phần "thử thách" để sinh viên cố gắng, không gây tâm lý nặng nề, hoặc tạo tâm lý chủ quan. *Thứ năm,* kiểm tra cả 4 kỹ năng để có cơ sở đánh giá đồng đều, không thiệt thòi cho sinh viên.

Cụ thể, các phần thi dự kiến như sau:

**Speaking: 3 parts:**

- Interact with examiner;
- Describing photograph (each candidate);
- Simulated situation (visual) (in pair).

**Listening: 3 parts, 15 Qs:**

**Part 1**. 5 Qs, Three-option multiple choice (visual), (short monologues or dialogues).

**Part 2**. 5 Qs, Three-option multiple choice, (5 longer monologues or interviews).

**Part 3**. 5 Qs (5 gaps to fill)-longer monologue.

**Reading: 4 parts, 20 Qs:**

**Part 1**. 5 Qs, Three-option multiple choice (5 short discrete texts).

**Part 2**. 10 Qs. True/False (Ten items with an adapted-authentic long text).

**Part 3**. 5 Qs, Four-option multiple choice (Five items with an adapted-authentic long text).

**Part 4**. 10 Qs, Four-option multiple-choice cloze.

**Writing: 2 parts:**

**Part 1**. 5 Sentences-Complete sentence.

**Part 2**. Writing Email.

**3. Kết luận**

Kiểm tra đánh giá là một đề tài không mới, nhưng chưa bao giờ là cũ. Việc tìm ra một câu trả lời tương đối thỏa đáng cho câu hỏi này là một nhiệm vụ quan trọng, đòi hỏi có sự đóng góp ý kiến trên tinh thần xây dựng của nhiều người trong một tổ chức giáo dục và đặc biệt là của giảng viên. Như đã đề cập ở trên, bài viết này chỉ mang tính chất gợi mở chủ đề để cùng bàn thảo. Khi có được câu trả lời, sẽ có được hướng đi cụ thể trong việc dạy và học để đạt mục tiêu trên cơ sở hài hòa quyền lợi của sinh viên và của cơ sở giáo dục, tạo được những sản phẩm ngày càng đáp ứng tốt hơn yêu cầu của thị trường lao động và tăng thêm uy tín cho Trường Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội./.

**Tài liệu tham khảo**

1. http://vstep.edu.vn/VstepQA
2. Cambridge Preliminary English test, Cambridge University Press
3.Cẩm nang khảo thí tiếng Anh, Hà Nội 2015
4. English language teaching journal, Hà Nội 2017
5. tienganhb1.com
6. https://thuvienphapluat.vn/van-ban/giao-duc/Thong-tu

Ngày nhận bài: **29/05/2020**
Ngày phản biện: **25/08/2020**
Ngày duyệt đăng: **01/03/2021**